

Quyết định số: 46/2024/HS-GĐT
Ngày 27 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh gồm có:* 09 (chín) thành viên tham gia xét xử, do ông Bùi Đức Xuân - Phó Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh làm Chủ tọa phiên tòa theo sự ủy nhiệm của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Thái Lê Quỳnh - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

1. Họ và tên: **Sơn H**, sinh năm 1973 tại Trà Vinh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn PN, xã ĐR, huyện RD, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Phật giáo; con ông Sơn **H1**, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị **S**, sinh năm 1946; có vợ Quảng Thị Hồng **L**, sinh năm 1971 và 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 20/7/2022.

2. Họ và tên: **Cil Ha Đ**, sinh năm 1981 tại Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn PN, xã ĐR, huyện RD, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Cil; tôn giáo: Tin lành; con ông Rơ Ông Ha **C** (đã chết) và bà Cil **K'J**, sinh năm 1947; có vợ Kơ Să K'**M**, sinh năm 1984 và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng tháng 12/2021, thông qua mạng xã hội, Sơn H quen biết với đối tượng Nguyễn Công **M1** (không rõ nhân thân, lai lịch) có khả năng làm các loại giấy tờ, tài liệu giả. H nảy sinh ý định liên hệ với những người có nhu cầu làm các loại giấy tờ như: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy phép lái xe ô tô, mô tô, nhằm mục đích hưởng lợi. H và đối tượng M1 thỏa thuận giá tiền làm

giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 22.000.000 đồng, làm giấy phép lái xe hạng A1 là 1.500.000 đồng, hạng B2 là 8.000.000 đồng và hạng C là 12.000.000 đồng. Tiếp đó H bắt đầu tung tin mình có quen biết rộng và làm được các loại giấy tờ trong khoảng thời gian từ 01 đến 02 tháng. Vào năm 2022, H đã nhận làm 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, 05 giấy phép lái xe. Trong đó đã làm xong 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, 02 giấy phép lái xe, cụ thể:

- *Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:* Tháng 02/2022, do có nhu cầu làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và biết H nhận làm các loại giấy tờ nên bà Đinh Thị X liên hệ với H để làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì được H đồng ý với giá 33.000.000 đồng. Để có thông tin cung cấp cho M1, H yêu cầu bà X cung cấp bản sao hộ khẩu, giấy chứng minh nhân dân, trích lục sơ đồ thửa đất và hai bên thỏa thuận đặt cọc trước 7.000.000 đồng. Khoảng hơn 10 ngày sau, H nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do M1 gửi và thanh toán tiền cho shipper giao hàng. Tổng số tiền 33.000.000 đồng H nhận của bà X, H chuyển cho M1 22.000.000 đồng, H hưởng lợi 11.000.000 đồng.

Cũng bằng thủ đoạn trên H nhận làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Đinh Thị C1 với giá 66.000.000 đồng, số tiền này H gửi cho M1 22.000.000 đồng còn lại 44.000.000 đồng H hưởng lợi.

- *Đối với giấy phép lái xe:* Tháng 01/2022, H nhận làm cho Cil Ha Đ giấy phép lái xe hạng C với giá 15.000.000 đồng, H yêu cầu Đ cung cấp bản sao giấy chứng minh nhân dân, 04 hình thẻ 3x4 và cọc trước số tiền 6.000.000 đồng, số tiền còn lại thì để sau khi nhận giấy phép lái xe sẽ thanh toán. Đến tháng 2/2022 H giao cho Đ giấy phép lái xe hạng C và nhận nốt số tiền còn lại. Trong tổng số tiền 15.000.000 đồng H nhận của Đ thì H chuyển cho M1 12.000.000 đồng còn 3.000.000 đồng H hưởng lợi. Sau khi nhận được giấy phép lái xe từ H, Đ biết giấy phép lái xe là giả nhưng khi được H nhờ giới thiệu những người có nhu cầu làm giả giấy phép lái xe và hứa sẽ cho tiền thì Đ đồng ý. Lợi dụng mối quan hệ quen biết, Đ đã giới thiệu Dong Gur K' T, Kơ Să Ha V làm giấy phép lái xe hạng A1 với giá 3.000.000 đồng/giấy; Kră Jăn Ha S1, Kră Jăn Ha Rê M2 làm giấy phép lái xe hạng B2 với giá 15.000.000 đồng/ giấy. H hứa sẽ trả tiền bồi dưỡng cho Đ 2.000.000 sau khi làm xong, H đưa trước cho Đ 500.000 đồng. Trong số 04 người nhờ H và Đ làm thì có K'T đã nhận được giấy phép lái xe còn Ha V, Kră Jăn Ha S1, Kră Jăn Ha Rê M2 thì H đã nhận tiền nhưng chưa liên hệ với M1 để làm.

Theo kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 351851 mang tên Trần Công Đ1, Đinh Thị X; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 351876 mang tên Đinh Thị C1; Giấy phép lái xe số 681226130784 mang tên Dong Gur K' T, giấy phép lái xe hạng C số 680215130779 mang tên Cil Ha Đ là giả.

Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 22/02/2023, Tòa án nhân dân huyện RD, tỉnh Lâm Đồng quyết định:

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 58 BLHS tuyên bố bị cáo Sơn H phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”; xử phạt bị cáo Sơn H 05 năm tù, thời hạn tính từ ngày 20/7/2022.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 58 BLHS tuyên bố bị cáo Cil Ha Đ phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”; xử phạt bị cáo Cil Ha Đ 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Cil Ha Đ có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm ngày 23/5/2023, bị cáo Đ rút kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 89/QĐ-VC3-V1 ngày 22/3/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 22/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện RD, tỉnh Lâm Đồng. Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng giám đốc thẩm chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Đinh Thị X và bà Đinh Thị C1 của bị cáo Sơn H:

Bị cáo Sơn H khi nhận được tin nhắn từ số điện thoại 09814**** gửi đến số điện thoại của mình với nội dung nhận làm các loại giấy tờ, tài liệu giả như: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy phép lái xe mô tô, ô tô... Thông qua kết bạn zalo trên mạng xã hội, H biết được người có số điện thoại trên tên Nickname là Nguyễn Công M1 (không rõ nhân thân, lai lịch) và biết giá tiền của từng loại giấy tờ nên H tung tin do quen biết rộng và làm được các loại giấy tờ trong thời gian từ 01 đến 02 tháng, mục đích H nhận làm của những người có nhu cầu để hưởng tiền chênh lệch đối với Nguyễn Công M1.

Bà Đinh Thị X do quen biết với bị cáo H, khi nghe H nói có quen biết với cán bộ Sở Tài nguyên và Môi trường có thể làm nhanh giấy tờ nên tin tưởng và nhờ H làm giúp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất của gia đình chưa có giấy tờ. H đồng ý với giá 33.000.000 đồng và H yêu cầu bà X cung cấp bản sao sổ hộ khẩu, giấy chứng minh nhân dân, trích lục sơ đồ thửa đất để có thông tin cung cấp cho M1. Khoảng 10 ngày sau, H nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do M1 chuyển đến thông qua shipper, H thanh toán cho

M1 22.000.000 đồng qua chuyển khoản và qua Shipper và H hưởng lợi 11.000.000 đồng. Cũng với thủ đoạn như trên, H làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Đinh Thị C1 giá 66.000.000 đồng, H thanh toán cho M1 22.000.000 đồng, còn lại 44.000.000 đồng H hưởng lợi.

Người trực tiếp làm ra giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà X và bà C1 không phải là bị cáo Sơn H. Bị cáo H chỉ là người biết tên M1 trên mạng xã hội có làm giấy tờ giả và bị cáo cung cấp cho tên M1 những thông tin để M1 làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả giao lại cho bị cáo để bị cáo đưa cho bà X và bà C1. Hành vi này của bị cáo Sơn H đã phạm tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo Điều 341 Bộ luật Hình sự chứ không phạm tội: “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo Điều 341 Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo Sơn H đã dùng thủ đoạn gian dối, thông qua hành vi tung ra tin bị cáo có quen biết với những người có thẩm quyền để làm được nhanh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tạo ra sự tin tưởng cho bà X và bà C1 nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của những người bị hại này. Hành vi của bị cáo Sơn H đã cấu thành tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo Điều 174 Bộ luật Hình sự. Cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm không điều tra, xử lý là bỏ lọt tội phạm như nội dung kháng nghị đã nêu là có căn cứ chấp nhận.

[2]. Về hành vi của bị cáo Cil Ha Đ:

Bị cáo Đ đã có hành vi cung cấp thông tin cá nhân như hình ảnh, bản photo giấy chứng minh nhân dân, đưa tiền cho bị cáo Sơn H để bị cáo H làm giả giấy phép lái xe giá 15.000.000 đồng cho chính bản thân bị cáo Đ sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai bị cáo H, phù hợp giấy phép lái xe giả đứng tên Cil Ha Đ. Sau khi nhận giấy phép lái xe của mình, khi được H đặt vấn đề nhờ giới thiệu những người có nhu cầu làm giấy phép lái xe giả và hứa cho tiền, Đ đã giới thiệu cho H 04 người khác là: Dong Gur K'T, Kơ Să Ha V, Kră Jăn Ha S1, Kră Jăn Ha Rê M2 và hưởng lợi số tiền 500.000 đồng, trong đó Dong Gur K'T đã nhận được giấy phép lái xe giả, còn lại 03 người Đ và Sơn H mới nhận tiền cọc, chưa liên hệ làm giấy phép lái xe giả thì bị phát hiện.

Hành vi của bị cáo Cil Ha Đ đồng phạm với bị cáo Sơn H về tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo Điều 341 Bộ luật Hình sự chứ không phạm tội: “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo Điều 341 Bộ luật Hình sự như kháng nghị của Viện kiểm sát đã nêu, nên không chấp nhận nội dung kháng nghị này.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Theo lời khai của 04 người là: Dong Gur K'T, Kơ Să Ha V, Kră Jăn Ha S1, Kră Jăn Ha Rê M2 đều thừa nhận họ không được đào tạo, không thi sát hạch để được cấp giấy phép lái xe nên họ buộc phải biết và nhận thức rõ việc đưa tiền cho bị cáo Đ và bị cáo H nhờ làm giấy phép lái xe là giấy phép giả và là hành vi vi phạm pháp luật. Như vậy, số tiền họ đã bỏ ra đưa cho bị cáo Đ và bị cáo H phải tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào Điều

48 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Sơn H trả lại tiền cho những người này là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[4]. Ngoài ra, theo quy định tại khoản, khoản 5 Điều 3 Nghị định số 99 ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng con dấu thì con dấu là vật để đóng trên các văn bản,... tạo ra hình dấu trên các văn bản đó. Trong vụ án này, bị cáo H và Đ chỉ nhờ tên M1 làm giấy tờ giả chứ không làm giả con dấu. Dấu đỏ trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giấy phép lái xe chỉ là hình dấu giả. Các bị cáo chỉ phạm tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 382, khoản 1 Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 89/QĐ-VC3-V1 ngày 22/3/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 22/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện RD, tỉnh Lâm Đồng. Chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDCC tại TP. HCM (để b/c);
- VKSNDCC tại TP. HCM;
- TAND huyện RD, tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện RD, tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện RD, tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện RD, tỉnh Lâm Đồng;
- Nhà giam giữ - Công an huyện RD, tỉnh Lâm Đồng;
- Người bị kết án (theo địa chỉ);
- Lưu: P.LTHS, P.GĐKT1, HS, THS (TLQ).

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
PHÓ CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Xuân